

Tiết 4 : TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI
CƠ THỂ CHÚNG TA

I/ MỤC TIÊU :

- Nhận ra 3 bộ phận chính của cơ thể: đầu, mình, chân tay và một số bộ phận bên ngoài như: tóc, tai, mắt, mũi, miệng, lưng, bụng.

- Rèn luyện thói quen ham thích hoạt động để có cơ thể phát triển tốt.

II/ CHUẨN BỊ :

-Giáo viên : Tranh trong SGK.

-Học sinh : sách.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

TG		*Hoạt động của giáo viên	*Hoạt động của học sinh
2'	<u>Hoạt động 1</u> : 9'	Giới thiệu bài :Cơ thể chúng ta . GV ghi đề. Quan sát tranh Hướng dẫn HS gọi tên các bộ phận ngoài của cơ thể. Hướng dẫn thảo luận nhóm 2. Giáo viên chỉ dẫn HS quan sát các hình ở trang 4 SGK. Hoạt động cả lớp : gọi HS xung phong nói tên các bộ phận ngoài của cơ thể.	Nhắc đề Cử 2 em thành 1 cặp xem tranh và chỉ nói tên các bộ phận ngoài của cơ thể. HS kể tên các bộ phận ngoài của cơ thể. HS lên chỉ và nêu tên các bộ phận ngoài của cơ thể.
	<u>Hoạt động 2</u> : 9'	*Treo tranh. Quan sát tranh. Hướng dẫn quan sát về hoạt động của 1 số bộ phận của cơ thể và nhận biết được cơ thể gồm 3 phần: đầu, mình, chân tay. Quan sát tranh 5 SGK nói xem các bạn đang làm gì? Cơ thể gồm mấy phần? GV theo dõi giúp đỡ các nhóm.	HS quan sát tranh. HS thảo luận nhóm 2, trả lời. HS trả lời.

<p>Trò chơi giữa tiết: 1'</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> 11'</p> <p><u>Hoạt động 4:</u> Củng cố – dặn dò 2'</p>	<p>Hoạt động cả lớp : yêu cầu HS biểu diễn lại từng hoạt động như trong hình.</p> <p>Cơ thể chúng ta gồm mấy phần? <i>Kết luận: Cơ thể chúng ta gồm 3 phần: Đầu, mình và tay chân.</i> <i>Chúng ta nên tích cực vận động, không nên lúc nào cũng ngồi yên 1 chỗ. Hoạt động giúp ta nhanh nhẹn và khỏe mạnh.</i></p> <p>Tập thể dục.</p> <p>Gây hứng thú rèn luyện thân thể, tập cho HS bài hát:</p> <p>Cúi mãi mỗi lưng. Viết mãi mỗi tay Thể dục thế này Là hết mệt mỗi.</p> <p>GV hát, làm mẫu động tác. Câu 1: Cúi gập người rồi đứng thẳng. Câu 2: Làm động tác tay, bàn tay ngón tay. Câu 3: Nghiêng người sang trái, phải. Câu 4: Đưa chân trái, chân phải. Gọi 1 em làm trước lớp.</p> <p>❖ Biết nêu tên các bộ phận của cơ thể và rèn thói quen hoạt động để cơ thể phát triển tốt -GV nhận xét tiết học</p>	<p>Nhắc lại kết luận.</p> <p>HS hát từng câu.</p> <p>HS theo dõi. Cả lớp làm theo từng động tác.</p> <p>1 em tập cho cả lớp làm theo. Cả lớp tập 3 lần. Từng dãy thi tập đúng. Cả lớp tập lại 1 lần.</p>
---	---	---



Thứ năm ngày 20 tháng 9 năm 2012

Tiết 1: MĨ THUẬT

Đ/ c Tình Soạn giảng

Tiết 4 : TỰ NHIÊN XÃ HỘI
CHÚNG TA ĐANG LỚN

I MỤC TIÊU: Sau bài học HS có thể

- Nhận ra sự thay đổi của bản thân về số đo chiều cao, cân nặng và sự hiểu biết của bản thân.

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : Các hình trong sgk phóng to
- HS: Sách tự nhiên xã hội.

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	ND - TL	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
2'	*Kiểm tra bài cũ 2'	Cơ thể của chúng ta gồm mấy phần? Là những phần nào? GV nhận xét.	HS trả lời câu hỏi, lớp nhận xét
11'	*Khởi động 2' *Hoạt động 1 9' Quan sát tranh Mục đích: biết sự lớn lên của cơ thể thể hiện ở chiều cao, cân nặng và sự hiểu biết	Cho HS chơi trò chơi “ Vặt tay” Bước 1: Thực hiện hoạt động GV cho HS quan sát tranh ở sgk yêu cầu HS quan sát hoạt động của em bé trong từng hình và hoạt động của hai bạn nhỏ. Hoạt động của hai anh em ở hình dưới GV quan sát và nhắc nhở các em làm việc tích cực Bước 2: Kiểm tra kết quả hoạt động GV treo tranh lên bảng gọi HS trả lời câu hỏi -Từ lúc nằm ngửa tới lúc biết đi thể hiện điều gì? (thể hiện em bé đang	HS chơi theo cặp HS làm việc theo cặp HS trả lời câu hỏi Lớp theo dõi nhận xét và bổ sung

<p>9'</p>	<p><u>Hoạt động 2</u> Thực hành đo 10' <u>Mục đích:</u> Xác định được sự lớn lên của bản thân với các bạn trong lớp và thấy được sự lớn lên của mỗi người là không giống nhau</p>	<p>lớn) -Hai bạn nhỏ trong hình muốn biết điều gì? (các bạn muốn biết chiều cao và cân nặng của mình) GV chỉ hình và hỏi tiếp: “ Các bạn còn muốn biết điều gì nữa?”(Muốn biết đếm) <u>Kết luận:</u>Trẻ em sau khi ra đời sẽ lớn lên hàng ngày, hàng tháng về cân nặng, chiều cao, về các hoạt động như biết lẫy, biết bò, biết đi Về sự hiểu biết như biết nói, biết đọc, biết học. Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện hoạt động GV chia HS thành các nhóm. Mỗi nhóm 4 em và hướng dẫn các em cách đo HS chia nhóm thực hành Bước 2: kiểm tra kết quả hoạt động GV mời một số nhóm lên bảng, yêu cầu một em trong nhóm nói rõ trong nhóm mình bạn nào béo nhất, bạn nào gầy nhất ... GV hỏi: -Cơ thể chúng ta lớn lên có giống nhau không? -Điều đó có gì đáng lo không?</p>	<p>- HS làm việc theo nhóm 4 em , thực hiện theo yêu cầu của giáo viên - HS hoạt động theo lớp vài nhóm lên thực hiện, lớp nhận xét</p>
<p>9'</p>	<p><u>Hoạt động 3:</u> 8' Làm thế nào để khoẻ mạnh <u>Mục đích:</u> HS biết làm một số việc để cơ thể</p>	<p><u>Kết luận:</u> GV nêu vấn đề: Để có một cơ thể khoẻ mạnh, mau lớn hàng ngày các em cần làm gì? Cho HS trình bày ý kiến của mình GV tuyên dương các em có ý kiến tốt và nêu nên những việc không nên làm vì chúng có hại cho sức</p>	<p>HS thảo luận và nêu ý kiến của mình về những việc cần làm và những việc cần tránh để có sức khoẻ tốt</p>

2'	mau lớn khoẻ mạnh <u>Củng cố dẫn</u> <u>dò</u> 2'	khỏe - GV tổng kết giờ học - Tuyên dương HS tích cực trong giờ học Khuyến khích nhắc nhở HS giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ	HS lắng nghe
----	---	---	--------------



Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI NHẬN BIẾT CÁC VẬT XUNG QUANH

I MỤC TIÊU: Sau bài học học sinh có thể

- Hiểu được: mắt, mũi, lưỡi, tai, tay (da) là các bộ phận giúp ta nhận biết ra các vật xung quanh

- Có ý thức giữ gìn và bảo vệ các bộ phận của cơ thể

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV : 1 số vật dùng để cho HS quan sát, ngửi.....

-HS: Sách tự nhiên xã hội

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	ND – TL	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
2'	<u>*Kiểm tra bài cũ</u> 3'	Cơ thể của chúng ta lớn lên thể hiện ở những mặt nào? Để cơ thể khoẻ mạnh, mau lớn hằng ngày ta phải làm gì? GV nhận xét	HS trả lời câu hỏi, lớp nhận xét
11'	<u>*Khởi động</u> 2'	*GV cầm trên tay một số vật và hỏi: Đây là vật gì? Nhờ bộ phận nào của cơ thể mà em biết? Ngoài nhận biết bằng mắt, chúng ta còn dùng bộ phận nào để nhận biết các vật xung quanh như: nước hoa, muối, tiếng chim hót ...? Như vậy mắt, mũi, lưỡi tai, tay đều là bộ phận giúp ta nhận biết các	Học sinh hoạt động cả lớp

<p>9'</p>	<p><u>Hoạt động 1</u> Quan sát vật thật 11' Mục đích: HS mô tả được một số vật xung quanh</p> <p><u>Hoạt động 2</u> Thảo luận nhóm 11' Mục đích: HS biết được các giác quan và vai trò của nó trong việc nhận biết thế giới xung quanh</p>	<p>vật xung quanh. Bài học hôm nay giúp ta tìm hiểu điều đó</p> <p>Bước 1:Thực hiện hoạt động GV nêu yêu cầu: quan sát màu sắc, hình dáng, kích cỡ: to nhỏ, nhãn nhụy, sần sùi, tròn, dài... của một số vật xung quanh em như: cái bàn, ghế, cặp sách, cái bút ... HS hoạt động theo cặp, quan sát và nói cho nhau nghe về các vật mà các em mang theo</p> <p>Bước 2: thu kết quả quan sát GV gọi một số em lên chỉ vào vật và nói tên một số vật mà các em quan sát</p> <p>Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện hoạt động GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi để thảo luận nhóm Ví dụ: Bạn nhận ra màu sắc của các vật bằng gì? Bạn nhận biết mùi vị của các vật bằng gì? Bạn nhận ra tiếng các con vật bằng bộ phận nào?</p> <p>Bước 2 : thu kết quả hoạt động GV gọi đại diện một nhóm lên đặt câu hỏi và chỉ định một bạn ở nhóm khác lên trả lời. Bạn nhóm khác trả lời được thì có quyền đặt câu hỏi để hỏi nhóm khác</p> <p>Bước 3: GV cho HS cùng thảo luận các câu hỏi sau -Điều gì xảy ra nếu mắt chúng ta bị hỏng? -Điều gì xảy ra nếu tay (da) của</p>	<p>HS làm việc theo cặp</p> <p>HS nêu kết quả quan sát Lớp theo dõi nhận xét và bổ sung</p> <p>- HS làm việc theo nhóm 4 em thay nhau đặt câu hỏi trong nhóm và cùng tìm ra câu trả lời chung</p> <p>- Học sinh hoạt động theo lớp vài nhóm lên thực hiện, lớp nhận xét</p> <p>HS thảo luận cả lớp</p>
-----------	--	---	--

9'	*Củng cố dẫn dò 5'	<p>chúng ta không còn cảm giác gì? <u>Bước 4:</u> thu kết quả thảo luận Gọi vài em lên trả lời câu hỏi GV kết luận - GV cho HS chơi trò chơi: “ đoán vật” Tuyên dương HS tích cực trong giờ học Hướng dẫn làm bài tập ở nhà Chuẩn bị cho tiết học sau</p>	<p>HS lắng nghe HS chơi trò chơi Lớp nhận xét HS lắng nghe</p>
2'			



Tiết 4 : TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI BẢO VỆ MẮT VÀ TAI

I/ MỤC TIÊU:

- ❖ Học sinh biết các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ mắt và tai.
- ❖ Tự giác thực hành thường xuyên các hoạt động vệ sinh để giữ gìn mắt và tai sạch sẽ.
- ❖ Giáo dục học sinh luôn có ý thức tốt bảo vệ mắt và tai.

II/ CHUẨN BỊ:

- ❖ Giáo viên: Tranh, sách.
- ❖ Học sinh: Sách giáo khoa.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	ND - TL	*Hoạt động của giáo viên:	*Hoạt động của HS:
2'	*Hoạt động 1: <i>Làm việc với sách giáo khoa</i> 11'	<p>-Cho HS xem tranh sách giáo khoa. -Hướng dẫn HS nhận ra việc gì nên làm và việc gì không nên làm để bảo vệ mắt -Gọi HS tự đặt câu hỏi và học sinh khác trả lời. -Các tranh khác cũng hướng</p>	<p>HS mở sách, xem tranh H: Khi có ánh sáng chói mắt bạn lấy tay che mắt lại hay không? làm đó đúng hay sai? tập bạn đó không? – HS khác trả lời.</p>

	<p><i>*Trò chơi giữa tiết: 1'</i></p> <p><i>*Hoạt động 2: 9'</i></p> <p><i>*Hoạt động 3: 11'</i></p>	<p>dẫn HS này hỏi, HS kia trả lời.</p> <p>-Sau khi HS trả lời xong.</p> <p>-Giáo viên kết luận: Đọc sách, xem ti vi vừa với tầm mắt, rửa mặt bằng nước sạch, đi khám mắt...</p> <p>-Cho HS xem tranh nhận ra các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ tai.</p> <p>*Giáo viên hướng dẫn HS thảo luận</p> <p>-Giáo viên kết luận: Không nghe tiếng quá to, không để nước vào tai, không được chọc vào tai, nếu đau tai phải đi khám...</p> <p>Tập đóng vai.</p> <p>-Tập ứng xử để bảo vệ mắt, tai.</p> <p>-Nhóm 1 đóng vai.</p> <p>+Gọi học sinh lên trình bày. Giáo viên nhận xét.</p> <p>-Nhóm 2 đóng vai.</p> <p>+Gọi nhóm 2 lên trình bày. Giáo viên nhận xét.</p> <p>-Gọi học sinh nêu đã học được điều gì ở các tình huống trên.</p> <p>-Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương.</p> <p>-Dặn học sinh về học bài.</p>	<p>HS nhắc lại.</p> <p>HS xem tranh.</p> <p>Tự đặt câu hỏi cho mỗi tranh khác trả lời.</p> <p>H: Tại sao không được chọc vào tai cho nhau?</p> <p>Nhắc lại kết luận.</p> <p>Hùng đi học về, thấy Tuấn đang chơi que. Tuấn đang chơi que bằng 2 chiếc que. Nếu em xử lí như thế nào?</p> <p>Lan ngồi học bài thì bạn Lan đến chơi và đem đĩa nhạc. Hai anh mở nhạc.</p> <p>Nếu là Lan, em làm gì?</p> <p>Không chơi que gậy, không mở nhạc quá to.</p>
--	--	--	---

Tiết 4 : TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI
VỆ SINH THÂN THỂ

I/ MỤC TIÊU:

- Học sinh nêu được các việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh thân thể.
- Biết cách rửa mặt, rửa chân tay sạch sẽ.
- Giáo dục học sinh luôn có ý thức tốt giữ vệ sinh thân thể

II/ CHUẨN BỊ:

- Giáo viên: Tranh, sách.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	ND - TL	*Hoạt động của giáo viên:	*Hoạt động của học sinh:
2'	*Hoạt động 1: KTBC 3'	Cần làm gì để bảo vệ mắt và tai? GV nhận xét	1 – 2 HS trả lời
	*Hoạt động 2: Làm việc với sách giáo khoa 9'	*Cho HS làm việc theo cặp Hướng dẫn 1 em hỏi, 1 em trả lời. - Gọi 1 số em lên trước lớp nói về việc làm của mình để giữ	*HS thảo luận cặp Nói với nhau về việc vệ sinh thân thể, quần áo... – 1 số học sinh nói trước lớp

	<p>*Hoạt động 2: 11'</p> <p>*Hoạt động 3: 9'</p> <p>*Củng cố dặn dò 2'</p>	<p>vệ sinh thân thể.</p> <p>*Hoạt động theo nhóm 2, quan sát tranh SGK. Nói lên những việc nên làm và không nên làm để giữ da sạch.</p> <p>GV chốt các ý</p> <p>*Hoạt động cả lớp</p> <p>- Cần làm gì để giữ gìn chân tay sạch sẽ.</p> <p>Hãy nêu những việc cần làm khi tắm.</p> <p>*Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương.</p> <p>-Dặn HS về thực hiện vệ sinh sạch sẽ.</p>	<p>Học sinh quan sát tranh trả lời .</p> <p>1 số cặp hỏi đáp trước l</p> <p>*HS quan sát tranh trả l của GV</p>
--	---	--	---

hoc360.net

Thứ năm ngày 15 tháng 11 năm 2012

Tiết 1: MĨ THUẬT

Đ/ c Tỉnh Soạn giảng

Tiết 4 : TỰ NHIÊN & XÃ HỘI
CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ RĂNG

I/ MỤC TIÊU:

- HS biết cách giữ vệ sinh răng miệng để phòng sâu răng và có hàm răng khỏe, đẹp.

-Biết chăm sóc răng đúng cách.

-HS khá, giỏi: Nhận ra sự cần thiết phải giữ vệ sinh răng miệng.Nêu được việc nên và không nên làm để bảo vệ răng.

-Giáo dục HS tự giác súc miệng sau khi ăn và đánh răng hàng ngày.

II/ CHUẨN BỊ:

- Giáo viên: Tranh, nước, kem đánh răng, mô hình răng.

- Học sinh: Sách, bàn chải, khăn.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TL	ND - TL	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	*Hoạt động 1: Giới thiệu bài	Chăm sóc và bảo vệ răng. Làm việc nhóm 2 -Cho 2 em quay vào nhau quan sát hàm răng của nhau. -Gọi các nhóm trình bày: Răng của bạn em có bị sún, bị sâu không?	Đọc đề. 2 HS 1 nhóm. 2 em quay vào nhau, xem hàm răng của nhau. Nhận xét xem răng của bạn như thế nào? Các nhóm trình bày.
11'	*Hoạt động 2: *Làm việc với sách giáo khoa	-Yêu cầu HS quan sát tranh và nêu những việc nên và không nên làm để chăm sóc và bảo vệ răng. H: Nên đánh răng, súc miệng lúc nào là tốt nhất? H: Tại sao không nên ăn nhiều bánh kẹo, đồ ngọt? H: Phải làm gì khi răng đau hoặc bị lung lay?	Mở sách xem tranh trang 14, 15. 2 em trao đổi. Việc nào đúng, việc nào sai? Tại sao? Lên trình bày. Đánh răng vào buổi tối, buổi sáng... Vì dễ bị sâu răng. Đi đến nha sĩ khám...

15'	*Hoạt động 3: Thực hành	-Kết luận: Đánh răng ngày 2 lần vào buổi tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy, không nên ăn nhiều bánh kẹo, không dùng răng cắn vật cứng...	Nhắc lại. Quan sát.
3'	*Hoạt động 4: Củng cố	*Hướng dẫn HS cách đánh răng. -GV thực hiện trên mô hình răng * Gọi HS nêu cách chăm sóc, bảo vệ răng. -Thực hành hàng ngày bảo vệ răng.	1 số em lên thực hành đánh răng trên mô hình răng. HS nêu



Tiết 4 : TỰ NHIÊN & XÃ HỘI
THỰC HÀNH: ĐÁNH RĂNG & RỬA MẶT

I/ MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh biết đánh răng và rửa mặt đúng cách.
- Giáo dục học sinh thói quen giữ vệ sinh răng miệng.

II/ CHUẨN BỊ:

- Giáo viên: Mô hình hàm răng, bàn chải.
- Học sinh: Bàn chải, li, khăn mặt.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

ND - TL	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
*Khởi động 1'	Chơi trò chơi “Cô bảo...”	
*Hoạt động 1: Thực hành đánh răng. 13'	*Bước 1: Đặt câu hỏi. H: Ai có thể chỉ vào mô hình hàm răng và nói đâu là mặt trong, mặt ngoài, mặt nhai của răng. H: Hàng ngày em quen chải như thế nào? +Làm mẫu động tác đánh răng với mô hình hàm răng, vừa làm vừa nói các bước: +Chuẩn bị cốc và nước sạch. +Lấy kem vào bàn chải. +Chải theo hướng đưa bàn chải từ trên xuống, từ dưới lên. +Lần lượt chải mặt ngoài, mặt trong và mặt nhai của răng. +Súc miệng kĩ rồi nhổ ra vài lần. +Rửa sạch và cất bàn chải vào đúng chỗ sau khi đánh răng.	Chỉ và nói. Lên làm động tác chải răng trên mô hình nhựa. Nhận xét xem bạn nào đúng, sai. Quan sát.

<p>*Hoạt động 2: Thực hành rửa mặt. 15'</p>	<p>*Bước 2: Thực hành đánh răng. +Đến từng nhóm hướng dẫn và giúp đỡ. *Bước 1: Hướng dẫn. H: Ai có thể nói cho cả lớp biết rửa mặt như thế nào là đúng cách và hợp vệ sinh nhất? Nói rõ vì sao? +Trình bày động tác rửa mặt. +Hướng dẫn thứ tự cách rửa mặt hợp vệ sinh: • Chuẩn bị khăn sạch, nước sạch. • Rửa tay sạch bằng xà phòng dưới vòi nước trước khi rửa mặt. • Dùng 2 bàn tay đã sạch hứng nước sạch để rửa mặt xoa kỹ vùng xung quanh mắt, trán, 2 má, miệng và cằm • Sau đó dùng khăn mặt sạch lau khô vùng mắt trước rồi mới lau các nơi khác. • Vò sạch khăn và vắt khô, dùng khăn lau vành tai và cổ. • Cuối cùng giặt khăn mặt bằng xà phòng và phơi ra nắng hoặc chỗ khô ráo, thoáng. *Bước 2: Thực hành rửa mặt.</p>	<p>HS đánh răng theo chỉ dẫn của giáo viên. Dùng khăn sạch, nước sạch và khăn, vắt nhẹ cho bớt nước. Đầu tiên lau khóe mắt, sau đó lau 2 má rồi lau trán, và lại khăn rồi lau tai, mũi, và khăn. Nhận xét đúng, sai. Quan sát.</p>
<p>*Hoạt động 3 3'</p>	<p>*Kết luận: Nhắc nhở HS thực hiện đánh răng, rửa mặt ở nhà cho hợp vệ sinh. H: Nên đánh răng, rửa mặt vào những lúc nào? - GV nhận xét tiết học</p>	<p>*HS Thực hành. Buổi sáng sau khi ngủ dậy, buổi tối trước khi đi ngủ và sau khi ăn.</p>

